

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng tháng 7 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chương trình báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 57/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ lĩnh vực kế hoạch - đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định. Chi cục Kiểm lâm báo cáo Đánh giá tình hình bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng tháng 7 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2023, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THÁNG 7

1. Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR)

- Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ký kết quy chế phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi trong công tác quản lý, bảo vệ rừng vùng giáp ranh giữa 02 tỉnh Bình Định – Quảng Ngãi và Ban hành Văn bản số 2045/SNN-KL ngày 28/6/2023 cung cấp số liệu về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng rừng nhằm bảo tồn hệ sinh thái rừng và phòng chống thiên tai cho cục Lâm nghiệp.

+ Chỉ đạo các hạt kiểm lâm phối hợp với các đơn vị ở địa phương, chủ rừng tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp với chính quyền cơ sở kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm rừng trái pháp luật.

- Kết quả đạt được:

+ Công tác bảo vệ rừng: Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các địa bàn trọng yếu; tổ chức 346 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng và phá bỏ tại rừng 01 lán trại, 700 kg than và 08 lò than hầm đang hoạt động trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

* Phá rừng trái pháp luật: Trong tháng, phát hiện và lập biên bản 10 vụ vi phạm xảy ra tại các huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh và Hoài Ân, diện tích thiệt hại 11.218 m². Cụ thể: Huyện An Lão 01 vụ, diện tích 1.100 m²; huyện Vĩnh Thạnh 08 vụ, diện tích 7.388 m²; Hoài Ân 01 vụ, diện tích 2.730 m². Trong đó, diện tích

thuộc quy hoạch chức năng phòng hộ 5.541 m², diện tích thuộc quy hoạch chức năng sản xuất 5.677 m²; chủ quản lý: Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 4.441 m², UBND xã Vĩnh Sơn 2.947 m², UBND xã An Hưng 1.100 m², hộ gia đình 2.730 m². Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 21 vụ vi phạm, diện tích 55.178 m² (Vĩnh Thạnh 14 vụ, diện tích 19.618 m²; Hoài Ân 02 vụ, diện tích 20.038 m²; Phù Cát 01 vụ, diện tích 4.973 m²; An Lão 02 vụ, diện tích 7.513 m²; Phù Mỹ 02 vụ, diện tích 3.036 m²). So với cùng kỳ năm 2022, tăng 04 vụ, diện tích giảm 17.448 m².

Kết quả xử lý: Trong tháng, Hạt Kiểm lâm An Lão phối hợp với các ngành chức năng điều tra và xử lý 02 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 01 vụ). Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã xử lý 05 vụ (khung hình sự 02 vụ, khung hành chính 03 vụ) gồm: Huyện Vĩnh Thạnh 01 vụ khung hành chính, huyện Hoài Ân 01 vụ khung hình sự, huyện An Lão 02 vụ (khung hình sự 01 vụ, khung hành chính 01 vụ), huyện Phù Mỹ 01 vụ khung hành chính.

* Khai thác rừng trái pháp luật: Trong tháng, phát hiện và lập biên bản 01 vụ vi phạm xảy ra tại khoảnh 4, tiểu khu 194, xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh. Tạm giữ 0,623 m³ gỗ xẻ, chủng loại Lim xẹt, nhóm V; thuộc lâm phận quản lý của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh. Hiện nay, Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh đang phối hợp với chủ rừng và cơ quan chức năng điều tra, xử lý theo quy định. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 03 vụ vi phạm (Vân Canh 01 vụ, An Lão 01 vụ, Vĩnh Thạnh 01 vụ). So với cùng kỳ năm 2022, giảm 04 vụ.

* Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 09 vụ vi phạm, gồm: 02 vụ vận chuyển, 07 vụ vô chủ. Tạm giữ 11,656 m³ gỗ các loại, 7,3 tấn thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 01 máy cưa xăng cầm tay, 02 xe ô tô và 01 xe máy. Lũy kế từ đầu năm đến nay, phát hiện và lập biên bản 65 vụ.

Đã xử lý 02 vụ vận chuyển; Phạt tiền 16.500.000 đồng; tịch thu 0,609 m³ gỗ các loại, 3 tấn thực vật rừng ngoài gỗ là củi, 01 máy cưa xăng cầm tay và trả lại 02 xe ô tô. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã xử lý 18 vụ.

* Công tác phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật: Các hạt kiểm lâm phối hợp với chủ rừng và chính quyền địa phương tổ chức phá bỏ 14,94 ha cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã tổ chức phá bỏ 37,28 ha (huyện An Lão 28,58 ha, huyện Hoài Ân 2,62 ha, huyện Tây Sơn 0,63 ha, huyện Vĩnh Thạnh 5,45 ha).

* Qua công tác xử lý vi phạm, đã thu nộp vào Ngân sách nhà nước: 68.400.000 đồng, gồm: 12.000.000 đồng tiền phạt và 56.400.000 đồng tiền bán tang vật vi phạm.

+ Công tác PCCCR: Các đơn vị, chủ rừng triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao, ... Trong tháng, xảy ra 02 vụ cháy rừng, diện tích đám cháy 8,41 ha. Cụ thể:

* Vụ thứ nhất: Cháy rừng trồng tại khoảnh 1 và 3, tiểu khu 300, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn. Diện tích đám cháy 5,83 ha; loài cây: Keo lai trồng năm 2020 và Bạch đàn tái sinh chồi 3 năm tuổi; thuộc quy hoạch chức năng sản xuất do Hộ gia đình quản lý.

* Vụ thứ hai: Cháy rừng trồng tại khoảnh 2a, tiểu khu 223, xã Cát Tài, huyện Phù Cát. Diện tích đám cháy 2,58 ha; loài cây: Keo lai; năm trồng: 2019; thuộc quy hoạch chức năng sản xuất, chủ quản lý: Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn 1,15 ha, hộ gia đình 1,43 ha.

Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn, Phù Cát đang phối hợp với các ngành chức năng, chủ rừng điều tra, xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại.

Lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 04 vụ cháy rừng. Trong đó: 03 vụ cháy rừng trồng với diện tích 11.15 ha (Hoài Ân 01 vụ, diện tích 2,74 ha; Tây Sơn 01 vụ, 5,83 ha; Phù Cát 01 vụ, diện tích 2,58 ha) và 01 vụ cháy đất đã trồng rừng nhưng chưa thành rừng tại huyện Tuy Phước, diện tích 0,7 ha.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp: Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 217 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 34 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 1.640 người tham dự, 178 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng.

+ Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh: Đến nay, Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn đã xây dựng báo cáo kết quả rà soát của 11 huyện, thị xã, thành phố kèm theo bảng biểu số liệu và danh mục công trình dự án có sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030 (17 phụ lục/huyện). Hiện nay, Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn đang triển khai làm việc với các phòng chuyên môn cấp huyện, các chủ rừng, UBND cấp xã để báo cáo kết quả rà soát theo từng địa phương; dự kiến trong tháng 7/2023 sẽ hoàn thành công tác làm việc với 11 huyện, thị xã, thành phố.

2. Sử dụng và phát triển rừng

- Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 về việc phê duyệt thiết kế, dự toán Công trình Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2023 của Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn; Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 về việc phê duyệt thiết kế, dự toán Công trình Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2023 của Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn; Quyết định số 2320/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Duy tu đường ranh cản lửa của Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn; Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán Công trình Khoán bảo vệ rừng trồng chuyển tiếp của Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn.

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành: Báo cáo số 181/BC-SNN ngày 14/6/2023 Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2018/TTBNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Báo cáo số 199/BC-SNN ngày 03/7/2023 kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 Đề án Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 2045/SNN-KL ngày 28/6/2023 về việc cung cấp số liệu xây dựng đề án nâng cao chất lượng rừng nhằm bảo tồn hệ sinh thái rừng và phòng chống thiên tai.

- Kết quả đạt được:

+ Khoán bảo vệ rừng: Đã tổ chức bảo vệ tốt diện tích khoán bảo vệ rừng 120.330,47 ha. Trong đó: Khoán chuyển tiếp 118.373,93 ha; khoán mới 1.956,54 ha cho hộ gia đình, cộng đồng địa phương.

+ Khoán khoán nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: Khoán chuyển tiếp 377,8 ha (Hoài Nhơn 177,8 ha; An Lão 100 ha; An Toàn 100 ha) và khoán mới 83,6 ha (Hoài Nhơn 60 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn 23,6 ha).

+ Hỗ trợ bảo vệ rừng:

* Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng đặc dụng, hỗ trợ cộng đồng dân cư vùng đệm của Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn: 14.657,34 ha.

* Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất trong thời gian đóng cửa rừng: 20.046,50 ha (Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn 6.741,30 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh 13.305,20 ha).

* Hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho cộng đồng liên thôn xã Đăk Mang huyện Hoài Ân: 720,49 ha.

+ Chăm sóc rừng trồng: Kế hoạch năm 2023, diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.498,8 ha (phòng hộ, đặc dụng 296,3 ha; sản xuất 19.202,5 ha). Trong đó, diện tích phải chăm sóc lần 1 là 13.100 ha, đến nay đã chăm sóc đạt 100%.

+ Công tác trồng rừng: Kế hoạch năm 2023 trồng rừng tập trung 8.780 ha; trong đó, trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng 160 ha (trồng mới 60 ha; trồng lại rừng sau khai thác 100 ha); trồng rừng sản xuất 8.620 ha. Trong tháng, đã trồng được 93,62 ha (An Lão 23 ha; Hoài Ân 45,62 ha; Tuy Phước 11,0 ha; TP. Quy Nhơn 14,0 ha). Từ đầu năm đến nay, đã trồng được 1.121,97 ha (An Lão 218 ha; Hoài Ân 385,31 ha; Phù Mỹ 26,01 ha; Vân Canh 333,65 ha; Tuy Phước 71,0 ha; TP. Quy Nhơn 88,0 ha).

+ Sản xuất cây giống: Kế hoạch năm 2023, trên địa bàn tỉnh sản xuất 200 triệu cây giống. Trong tháng, đã sản xuất được 6.586.000 cây giống các loại. Từ đầu năm đến nay, đã sản xuất được 41.583.000 cây giống các loại.

+ Khai thác rừng trồng: Kế hoạch năm 2023 tổng diện tích khai thác rừng trồng năm 2023 là 9.092 ha, trong đó: Khai thác rừng trồng phòng hộ 210 ha, khai thác rừng trồng sản xuất 8.882 ha. Trong tháng, đã khai thác được 538,33 ha, sản lượng 71.777,33 m³ gỗ (An Lão 24,0 ha; Hoài Ân 45,62 ha; Tây Sơn 7,81 ha; Tuy Phước 2,0 ha; Vân Canh 420,4 ha; Quy Nhơn 38,5 ha). Từ đầu năm đến nay, đã

khai thác được 3.254,84 ha, sản lượng khai thác đạt 433.978,67 m³ gỗ (An Lão 235,0 ha; Hoài Ân 400,31 ha; Hoài Nhơn 112,75 ha; Phù Mỹ 62,29 ha; Phù Cát 67,5 ha; Tây Sơn 95,38 ha; Vĩnh Thạnh 5,4 ha; Tuy Phước 72,0 ha; Vân Canh 2.040,71 ha; An Nhơn 15,0 ha; TP. Quy Nhơn 148,5 ha).

+ Về việc thực hiện quản lý rừng bền vững và rừng trồng có chứng chỉ FSC:

* Quản lý rừng bền vững: Trong tháng, đã tổ chức thẩm định nội nghiệp Phương án Quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn giai đoạn 2021-2030. Từ đầu năm đến nay, đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt 01 phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh. Lũy kế đến nay, đã có 08 đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Côn và 05 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban QLRĐD An Toàn, Ban QLRPH Hoài Ân, Ban QLRPH Phù Cát và Ban QLRPH Phù Mỹ, BQLRPH Vĩnh Thạnh). Hiện nay, Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn đang hoàn chỉnh Phương án để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Trong tháng, không có diện tích rừng được cấp chứng chỉ rừng. Từ đầu năm đến nay, đã cấp chứng chỉ rừng được 992,5 ha. Lũy kế đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh 10.330,5 ha, trong đó: Diện tích rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 8.663,5 ha. Trong đó:

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,0 ha (khoanh nuôi tái sinh 217,0 ha; rừng trồng 2.563,0 ha).

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.065,0 ha (rừng tự nhiên 1.450,0 ha; rừng trồng 2.615,0 ha).

+ Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài 2.493,0 ha rừng trồng.

+ Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân 992,5 ha rừng trồng.

Hiện nay Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đã được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để thực hiện trồng rừng gỗ lớn phục vụ cho chế biến gỗ xuất khẩu, như: Công ty TNHH năng lượng sinh học Tín Nhân, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng... đang tiếp tục lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ rừng với diện tích 3.492 ha.

+ Kết quả thực hiện Trồng rừng cây gỗ lớn: Kế hoạch năm 2023, trồng 4.450 ha. Hiện nay, các Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn và Sông Côn đang chuẩn bị đất thực hiện trồng rừng gỗ lớn trên diện tích trồng lại rừng sau khai thác; hộ gia đình, cá nhân ở các huyện, thị xã và thành phố Quy Nhơn đang thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn theo hợp đồng liên kết với Công ty Cổ phần Năng lượng sinh học Phú Tài và Công ty TNHH Năng lượng Sinh học Tín Nhân và Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng.

+ Tình hình thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025: Kế hoạch năm 2023, toàn tỉnh sẽ thực hiện trồng 1.731,65 ha; trong đó: Trồng rừng tập trung 243,01 ha; trồng cây phân tán: 1.488,64 ha. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh trồng được 399.716 cây, tương đương với diện tích 399,716 ha; đạt 23% so với kế hoạch. Lũy kế từ năm 2021 đến nay toàn tỉnh đã trồng được 1.281.905 cây, tương đương với 1.281,905 ha.

+ Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Trong tháng, đã tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành 03 quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với tổng diện tích 7,29 ha (phòng hộ 1,89 ha; sản xuất 3,3 ha; ngoài 3 loại rừng 2,1 ha). Lũy kế đầu năm đến nay: 23 dự án, diện tích 148,83 ha (phòng hộ 3,62 ha; sản xuất 76,29 ha; ngoài 3 loại rừng 68,92 ha).

3. Nhiệm vụ khác

a) Trong tháng, công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 06 nguồn giống với tổng diện tích 4,22 ha. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp chính cho 57 nguồn giống với tổng diện tích 19,46 ha.

b) Trong tháng, kiểm tra, thẩm định hồ sơ và cấp mã số cho 05 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã cấp mã số cho 41 cơ sở nuôi động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.

4. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

a) Những hạn chế, tồn tại

- Tình trạng người dân lén lút phá rừng với hình thức lấn biên rừng để mở rộng diện tích nương rẫy hoặc trồng rừng kinh tế; khai thác rừng, lấn chiếm rừng, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

- Số vụ cháy rừng tăng so với cùng kỳ năm 2022.

- Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường cao, hạn mức vay có hạn, thời gian vay ngắn, gây khó khăn cho các công ty lâm nghiệp cũng như hộ gia đình có nhu cầu vay vốn trồng rừng gỗ lớn. Trong khi đó, các chính sách theo các nghị định, quyết định của Trung ương thì các chủ rừng khó tiếp cận.

- Tiến độ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững của các chủ rừng còn chậm, một số đơn vị chưa triển khai thực hiện.

- Việc triển khai thực hiện mục tiêu Kế hoạch Trồng mới một tỷ cây xanh tại địa phương còn chậm.

- Sản lượng gỗ khai thác rừng trồng chưa đạt kế hoạch. Khối lượng gỗ khai thác đến nay chủ yếu là các chủ rừng khai thác để giải quyết các hợp đồng đã ký từ năm 2022.

- Tình hình sản xuất cây giống chưa đạt kế hoạch.

b) Nguyên nhân

- Nhu cầu đất trồng rừng của người dân lớn nên tìm cách lén lút phá rừng; phát nương rẫy lấn vào rừng tự nhiên.

- Một bộ phận thanh niên địa phương không có việc làm ổn định, đời sống khó khăn và bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

- Thời tiết nắng nóng khô hanh kéo dài, trên toàn tỉnh cấp dự báo cháy rừng thường xuyên ở cấp IV, cấp V. Mặt khác, một số diện tích rừng gần khu dân cư, người dân thường xuyên sử dụng lửa đốt rác, đốt tổ ong... Do đó, khi gặp thời tiết bất lợi dễ xảy ra cháy rừng.

- Trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn yêu cầu kinh phí đầu tư lớn, thời gian chăm sóc dài và dễ bị rủi ro thiệt hại do gió bão, cháy rừng ... Trong khi đó, người trồng rừng còn khó khăn về kinh tế, các chính sách của nhà nước về hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn chưa thực hiện được vì kinh tế khó khăn, mức hỗ trợ còn thấp nên chưa khuyến khích được người dân tham gia trồng rừng gỗ lớn.

- Kinh phí xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện, nhưng đến nay vẫn còn một số UBND cấp huyện chưa bố trí được kinh phí nên các Ban Quản lý rừng phòng hộ chưa triển khai thực hiện được.

- Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch trồng một tỷ cây xanh gặp khó khăn về nguồn kinh phí; quỹ đất để trồng cây xanh tại địa phương rất hạn chế.

- Năm 2023, giá gỗ trên thị trường giảm mạnh (gỗ gia dụng giảm khoảng 500.000 đồng/m³; gỗ nguyên liệu dăm giảm khoảng 800.000 đồng/m³). Do đó, đa số các chủ rừng tạm ngừng khai thác để chờ giá gỗ tăng.

- Sản xuất cây giống chưa đạt do giá gỗ trên thị trường giảm mạnh, đa số các chủ rừng tạm ngừng khai thác để chờ giá gỗ tăng nên không có đất trồng rừng, dẫn đến các chủ vườn ươm chỉ sản xuất cầm chừng nên không đạt kế hoạch đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 8

1. Nhiệm vụ

a) Bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh về công tác bảo vệ rừng, như: Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với

công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 11/UBND-KT ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách PCCCR; Văn bản số 2975/UBND-KT ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Công điện số 441/CD-TTg ngày 22/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023...

- Tiếp tục đôn đốc các hạt kiểm lâm triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi diễn biến rừng năm 2023.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bảo vệ rừng và PCCCR; phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo từ cấp III đến cấp V để chủ động triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở.

- Tổ chức trực phòng cháy, chữa cháy rừng; theo dõi điểm cháy trên Hệ thống theo dõi cháy rừng trực tuyến, báo cáo kết quả xác minh các điểm cháy cho Chi cục Kiểm lâm vùng IV.

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng thực hiện xây dựng Phương án rà soát, điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 03 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn năm 2050.

b) Sử dụng và phát triển rừng

- Hướng dẫn các đơn vị trình tự thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp; thủ tục về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để tổ chức thẩm định theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt dự toán, thiết kế trồng rừng thay thế năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt phương án khai thác rừng trồng phòng hộ, sản xuất theo quy định Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về truy xuất nguồn gốc lâm sản.

- Tiếp tục tham mưu thẩm định Phương án Quản lý rừng bền vững của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn giai đoạn 2021-2030.

- Tiếp tục đôn đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh xây dựng Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2021 – 2025 và Phương án Quản lý rừng bền vững của các Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh giai đoạn 2021-2030 .

- Tăng cường công chức phụ trách địa bàn nắm bắt tình hình sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn phụ trách. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác chăm sóc rừng trồng lần 2 năm 2023.

- Đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị chuẩn bị vật tư, vật liệu chuẩn bị cây giống trồng rừng theo đúng lịch thời vụ. Đôn đốc các chủ rừng có kế hoạch trồng rừng phòng hộ, đặc dụng năm 2023 chăm sóc cây giống bản địa để đảm bảo đạt tiêu chuẩn trồng rừng theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh).

- Tiếp tục tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT đôn đốc UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2023.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng thuần loài cây bản địa trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục tham mưu trình UBND tỉnh xin chủ trương thực hiện lập Đề cương nhiệm vụ thực hiện Dự án xây dựng hành lang Đa dạng sinh học kết nối Khu Bảo tồn thiên nhiên An Toàn (Bình Định) với Khu Bảo tồn Kon Chư Răng (Gia Lai) và Dự án xây dựng hành lang Đa dạng sinh học kết nối Khu Bảo tồn thiên nhiên An Toàn (Bình Định) với Khu Bảo tồn Tây huyện Ba Tơ (Quảng Ngãi).

- Thẩm định và công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

- Phối hợp với Cục Lâm nghiệp đo đếm trữ lượng các bon thí điểm rừng ngập mặn.

2. Giải pháp

a) Các hạt kiểm lâm tham mưu chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, tổ chức, hội, đoàn thể tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng, mua bán gỗ trái phép,... nhất là phát huy vai trò và sự ủng hộ của những người có uy tín trong cộng đồng (già làng, trưởng thôn, xóm) vận động các hộ gia đình, bà con trong cộng đồng thực hiện tốt cam kết bảo vệ rừng, tích cực cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm pháp luật các đối tượng vi phạm. Thực hiện các hình thức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc trưng văn hóa vùng dân cư, đối tượng tuyên truyền, nội dung tuyên truyền,... để phát huy tối đa hiệu quả tuyên truyền, tạo được chuyển biến tích cực rõ rệt trong nhận thức và hành động của nhân dân về công tác bảo vệ rừng.

b) Phối hợp với các cơ quan báo, đài, truyền thông đưa tin các hoạt động bảo vệ rừng, các giải pháp nâng cao hiệu quả trồng rừng; phối hợp tăng cường công tác tuần tra bảo vệ rừng, quản lý, bảo vệ động vật hoang dã...nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ rừng trong nhân dân.

c) Các hạt kiểm lâm tăng cường phối hợp lực lượng công an, dân quân tự vệ và lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng; Thực hiện nghiêm việc chốt chặn trên các tuyến đường, các điểm trọng yếu thường vận chuyển, mua bán lâm sản để kiểm tra, ngăn chặn việc mua, bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét trong và ngoài rừng, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện ra vào rừng để phát hiện các hành vi phá rừng, khai thác rừng, lẩn, chiếm rừng, đất lâm nghiệp trái pháp luật, kịp thời ngăn chặn. Tích cực điều tra, truy tìm các đối tượng phá rừng, khai thác rừng trái phép để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

d) Các đơn vị chủ rừng phải tích cực chủ động triển khai công tác bảo vệ rừng và PCCCR. Phối hợp tuần tra, truy quét, ngăn chặn, phát hiện kịp thời tình trạng xâm hại rừng trên lâm phận quản lý và vùng rừng giáp ranh. Thường xuyên kiểm tra rừng và chốt chặn để ngăn chặn khai thác gỗ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Kiên quyết chấm dứt hợp đồng đối với các hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng để xảy ra phá rừng, khai thác gỗ trái phép; bố trí đặt các chốt bảo vệ rừng trong rừng, nhất là các vùng trọng điểm, khu vực rừng giáp ranh có nguy cơ cao về phá rừng, khai thác gỗ trái phép.

đ) Các hạt kiểm lâm phối hợp có hiệu quả với các ngành chức năng liên quan, chủ rừng từ huyện đến xã, quản lý chặt chẽ nguồn gốc lâm sản tại các cơ sở chế biến, sản xuất, kinh doanh lâm sản trên địa bàn. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật nếu sử dụng, mua, bán, chế biến lâm sản có nguồn gốc trái pháp luật.

e) Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cho vùng phát triển trồng rừng gỗ lớn tập trung, trong đó đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp để thuận lợi cho việc vận chuyển trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

g) Đôn đốc, hướng dẫn các công ty TNHH lâm nghiệp, các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng triển khai lập hồ sơ thiết kế trồng rừng và triển khai khai thác rừng trồng đúng lịch thời vụ.

h) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất cây giống theo chuỗi hành trình từ khâu thu hái vật liệu, sản xuất giống đến lô cây con cho trồng rừng; phát hiện và xử lý kịp thời các lô giống không rõ nguồn gốc theo quy định của pháp luật.

i) Chủ động xây dựng, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý nhằm định hướng, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Chỉ đạo các phòng, ban, hội đoàn thể, đơn vị liên quan và UBND cấp xã tăng cường tuyên truyền, vận động các chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tích cực tham gia thực hiện trồng rừng gỗ lớn; trồng 1 tỷ cây xanh đảm bảo đạt kế hoạch đặt ra năm 2023.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chế biến gỗ liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn quản lý để xây dựng vùng nguyên liệu cây gỗ lớn ổn định, bền vững.

2. Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện Tây Sơn, Vân Canh và An Lão bố trí kinh phí để Ban Quản lý rừng phòng hộ triển khai xây dựng Phương án Quản lý rừng bền vững.

3. Đề nghị cấp thẩm quyền cấp kinh phí để trang bị phần mềm, ảnh viễn thám, máy móc thiết bị và các công cụ hỗ trợ nhằm khai thác, sử dụng dữ liệu ảnh viễn thám phát hiện sớm biến động rừng, phục vụ công tác theo dõi diễn biến rừng đạt hiệu quả cao.

4. Các cấp, ngành chức năng tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, người thi hành công vụ.

Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kiểm lâm;
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các hạt kiểm lâm;
- Đội KLCĐ và PCCCR;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu